

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2023/KDTM-PT

Ngày: 13-02-2023

“V/v tranh chấp hợp đồng
mua bán tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Quốc Tuấn.

Các Thẩm phán:

- Bà Phạm Thị Thùy Trang;
- Bà Dương Thúy Hằng.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Bích, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trần An, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 13/2022/TLPT-KDTM ngày 02 tháng 11 năm 2022, về việc: “tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản”.

Do Bản án Kinh doanh thương mại sơ thẩm số: 07/2022/KDTM-ST ngày 23 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh bị kháng cáo,

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 10/2022/QĐ-PT ngày 13 tháng 12 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn:

- + Bà Huỳnh Thị H, sinh năm 1956; có mặt;
- + Chị Đỗ Thị Kim Y, sinh năm 1978; có đơn xin vắng mặt;
- + Anh Đỗ Xuân V, sinh năm 1982; có đơn xin vắng mặt;

Cùng cư trú tại: đường CTV, khu phố HN, phường HNi, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn:

- + Chị Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1977; có mặt;
- + Anh Lê Long H, sinh năm 1970; có mặt.

Cùng trú tại: đường CMTT, Kp2, P3, thành phố Tây Ninh; Nơi ở hiện nay:

đường NT, Kp6, P4, thành phố Tây Ninh.

- *Người kháng cáo:* chị Nguyễn Thị Thanh T, anh Lê Long H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 29-4-2022, quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Huỳnh Thị H, anh Đỗ Xuân V, chị Đỗ Thị Kim Y và anh Trần Quốc T là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ông Đỗ Văn B (tên gọi khác Hai T) có đăng ký kinh doanh “Hộ kinh doanh Đỗ Văn B”, năm 2013 ông B bán bột mì nhiều lần cho vợ chồng anh H, chị T. Đến ngày 13-01-2016, vợ chồng anh H, chị T cộng sổ còn nợ ông B tổng cộng là 309.000.000 đồng và chị T ký tên nhận nợ. Ngoài ra, chị T, anh H còn khoản nợ 14.124.000 đồng nhưng chị T, anh H chưa ký tên nhận nợ.

Đến tháng 10-2020 ông B chết. Nay bà H, anh V, chị Y (là vợ và con của ông B) khởi kiện yêu cầu anh H, chị T có nghĩa vụ thanh toán (trả) số tiền còn nợ ông B tổng cộng là 309.000.000 đồng. Nguyên đơn rút yêu cầu khởi kiện đối với số tiền 14.124.000 đồng.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn anh Lê Long H và chị Nguyễn Thị Thanh T trình bày: Anh chị kinh doanh lò bánh mì nên có mua bột mì của ông Đỗ Văn B (tên gọi khác Hai T) từ năm 2013 đến khoảng tháng 5/2017 thì ngưng. Hiện tại vợ chồng anh, chị đã thanh toán xong, không còn nợ ông B.

Nay anh, chị không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại Bản án Kinh doanh thương mại sơ thẩm số 07/2022/KDTM-ST ngày 23-9-2022 của Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện “Tranh chấp hợp đồng mua bán” của bà Huỳnh Thị H, anh Đỗ Xuân V, chị Đỗ Thị Kim Y đối với anh Lê Long H, chị Nguyễn Thị Thanh T.

Buộc anh Lê Long H và chị Nguyễn Thị Thanh T có nghĩa vụ trả cho bà Huỳnh Thị H, anh Đỗ Xuân V, chị Đỗ Thị Kim Y số tiền 309.000.000 (Ba trăm lẻ chín triệu) đồng.

Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với số tiền 14.124.000 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, chi phí tố tụng, nghĩa vụ do chậm thi hành án và quyền kháng cáo.

Ngày 07-10-2022, bị đơn anh Lê Long H, chị Nguyễn Thị Thanh T kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm. Yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa, anh H, chị T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng quy định pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Lê Long H, chị Nguyễn Thị Thanh T; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến Đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về tố tụng: anh Đỗ Xuân V, chị Đỗ Thị Kim Y có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên theo Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu kháng cáo của anh Lê Long H, chị Nguyễn Thị Thanh T, thấy rằng:

Từ năm 2013 ông Đỗ Văn B bán bột mì nhiều lần cho vợ chồng anh H, chị T. Đến ngày 13-01-2016, vợ chồng anh H, chị T cộng sổ chót nợ ông B tổng cộng là 309.000.000 đồng và chị T ký tên nhận nợ; nhưng nay chị T không thừa nhận chữ viết của chị T.

Tại Bản kết luận giám định số 4351/KL-KTHS ngày 08-8-2022 của Phân viện Khoa học hình sự Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: chữ ký và chữ viết đứng tên “Nguyễn Thanh T” với các mẫu so sánh chữ ký, chữ viết “Nguyễn Thị Thanh T” là do cùng một người ký và viết ra (bút lục 215).

Trong quá trình giải quyết vụ án, chị T, anh H xác nhận có mua bột mì của ông B nhưng đã thanh toán hết nợ và không thừa nhận nợ theo yêu cầu của nguyên đơn nhưng chị T, anh H không cung cấp được chứng cứ, chứng minh cho lời trình bày của mình. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm buộc chị T, anh H có nghĩa vụ thanh toán (trả) cho nguyên đơn số tiền nợ gốc tổng cộng là 309.000.000 đồng là có căn cứ.

[3] Từ những phân tích trên, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị đơn anh Lê Long H, chị Nguyễn Thị Thanh T; chấp nhận lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí phúc thẩm: do không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh H, chị T nên anh chị phải chịu án phí phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

2. Không chấp nhận kháng cáo của anh Lê Long H, chị Nguyễn Thị Thanh T.

3. Giữ nguyên Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số: 07/2022/KDTM-ST ngày 23 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

4. Áp dụng Điều 24, Điều 50 Luật thương mại 2005; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, Tuyên xử:

5. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa” của bà Huỳnh Thị H, anh Đỗ Xuân V, chị Đỗ Thị Kim Y đối với anh Lê Long H, chị Nguyễn Thị Thanh T.

5.1. Buộc anh Lê Long H và chị Nguyễn Thị Thanh T có nghĩa vụ trả cho bà Huỳnh Thị H, anh Đỗ Xuân V, chị Đỗ Thị Kim Y số tiền 309.000.000 (Ba trăm lẻ chín triệu) đồng.

Kể từ ngày bà Huỳnh Thị H, anh Đỗ Xuân V, chị Đỗ Thị Kim Y có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Lê Long H, chị Nguyễn Thị Thanh T không chịu trả số tiền nêu trên, thì hàng tháng còn phải trả cho bà Huỳnh Thị H, anh Đỗ Xuân V, chị Đỗ Thị Kim Y số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

6. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với số tiền 14.124.000 đồng.

7. Về chi phí giám định: Buộc anh Lê Long H và chị Nguyễn Thị Thanh T phải nộp 8.000.000 (Tám triệu) đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh trả lại cho bà Huỳnh Thị H, anh Đỗ Xuân V, chị Đỗ Thị Kim Y.

8. Về án phí:

8.1 Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

Anh Lê Long H và chị Nguyễn Thị Thanh T phải chịu án phí số tiền 15.450.000 (Mười lăm triệu, bốn trăm năm mươi nghìn) đồng.

Bà Huỳnh Thị H, anh Đỗ Xuân V, chị Đỗ Thị Kim Y không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả bà Huỳnh Thị H, anh Đỗ Xuân V, chị Đỗ Thị Kim Y số tiền tạm ứng án phí khởi kiện đã nộp 8.078.000 (Tám triệu không trăm bảy mươi tám nghìn) đồng tại biên lai thu số 0000980 ngày 17-5-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

8.2. Án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm:

Anh Lê Long H và chị Nguyễn Thị Thanh T phải chịu 2.000.000 (hai triệu) đồng, được trừ vào 2.000.000 (hai triệu) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0001362 ngày 07-10-2022 và Biên lai thu số 0001679 ngày 21-

12-2022 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Ghi nhận anh H, chị T đã nộp xong.

9. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

10. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

11. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tp Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Chi cục THADS tp Tây Ninh;
- Phòng Kiểm tra nghiệp vụ;
- Các đương sự;
- Lưu tập án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quốc Tuấn